

Số: /BC-UBND

Tu Mơ Rông, ngày tháng năm 2023

**BÁO CÁO**

**Đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính 6 tháng đầu năm 2023 trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông**

Căn cứ Hướng dẫn số 01/HD-SNV, ngày 25/02/2022 của Sở Nội vụ về thực hiện báo cáo cải cách hành chính định kỳ; Công văn số 1340/SNV-HCTH, ngày 30/5/2023 về việc báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính 6 tháng đầu năm 2023.

Ủy ban nhân dân huyện báo cáo đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính 6 tháng đầu năm 2023 trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông, như sau:

**I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CCHC 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2023**

**1. Về tổ chức chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính**

UBND huyện đã ban hành các văn bản<sup>1</sup> để triển khai, thực hiện về công tác cải cách hành chính trên địa bàn huyện. Cung cấp thông tin cán bộ nhận Bản tin điện tử CCHC gửi Sở Nội vụ tổng hợp tại Công văn số 84/UBND-NV, ngày 13/01/2023. Phối hợp cung cấp danh sách 03 lãnh đạo UBND huyện tham gia trả lời phiếu điều tra xã hội học phục vụ xác định chỉ số CCHC năm 2022.

Tổ chức chấm điểm, đánh giá và phê duyệt<sup>2</sup> chỉ số CCHC năm 2022 của UBND các xã. Cử cán bộ, công chức tham gia phiên họp thứ 3 trực tuyến của Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ; cử 02 công chức tham dự Hội nghị hướng dẫn công tác trả lời phiếu điều tra xã hội học xác định Chỉ số CCHC năm 2022. Báo cáo tình hình thực hiện công tác cải cách hành chính định kỳ theo quy định.

Qua công tác chỉ đạo, điều hành đã kịp thời phổ biến đầy đủ thông tin các

<sup>1</sup> Kế hoạch số 312/KH-UBND, ngày 23/12/2022 của UBND huyện thực hiện công tác CCHC nhà nước trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông năm 2023; Công văn số 22/UBND-NV, ngày 06/01/2023 về việc tiếp tục chỉ đạo thực hiện Chỉ số PCI, Chỉ số PARINDEX, Chỉ số PAPI; Công văn số 49/UBND-NV, ngày 10/01/2023 về việc xử lý các vấn đề còn tồn tại qua khảo sát sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn huyện năm 2022; Công văn số 124/UBND-NV, ngày 18/01/2023 về việc thực hiện Công văn số 825-CV/TU ngày 19/12/2022 của Ban Thường vụ tỉnh ủy; Công văn 168/UBND-NV, ngày 02/02/2023 của UBND huyện triển khai thực hiện Phong trào thi đua đẩy mạnh cải cách hành chính trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông, giai đoạn 2023 – 2030; Kế hoạch số 29/KH-UBND, ngày 14/02/2023 phát động phong trào thi đua đẩy mạnh công tác cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông, giai đoạn 2023 – 2030; Kế hoạch số 40/KH-UBND, ngày 27/02/2023 khắc phục các hạn chế, khuyết điểm trong cải thiện, nâng cao Chỉ số CCHC năm 2022; Kế hoạch số 72/KH-UBND, ngày 30/3/2023 Kiểm tra công tác Nội vụ gắn với kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2023 trên địa bàn huyện; Công văn số 1202/UBND-NV, ngày 05/6/2023 về việc tiếp tục đẩy mạnh triển khai, thực hiện việc tiếp nhận, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích.

<sup>2</sup> Quyết định số 47/QĐ-UBND, ngày 10/2/2023 của UBND huyện phê duyệt kết quả Chỉ số Cải cách hành chính năm 2022 của UBND các xã trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông.

nội dung về công tác cải cách hành chính đến đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, các tổ chức, doanh nghiệp, các tầng lớp Nhân dân, tạo sự quan tâm, góp ý và giám sát của Nhân dân đối với hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn huyện.

## **2. Về tiến độ thực hiện kế hoạch cải cách hành chính**

Trên cơ sở Kế hoạch số 4212/KH-UBND, ngày 12/12/2022 của UBND tỉnh về thực hiện công tác cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Kon Tum năm 2023; UBND huyện đã ban hành Kế hoạch số 312/KH-UBND, ngày 23/12/2022 chỉ đạo các cơ quan, đơn vị và UBND các xã cụ thể thành kế hoạch thực hiện của đơn vị, địa phương mình cho phù hợp với tình hình thực tế và phạm vi phụ trách.

Việc xây dựng Kế hoạch CCHC gắn với 7 nhiệm vụ cụ thể: cải cách thể chế; cải cách thủ tục hành chính; cải cách tổ chức bộ máy; cải cách chế độ công vụ; cải cách tài chính công; xây dựng Chính quyền điện tử, Chính quyền số; công tác chỉ đạo, điều hành và tuyên truyền cải cách hành chính. Đồng thời phân công nhiệm vụ cụ thể cho các cơ quan, đơn vị, UBND các xã tổ chức thực hiện. Tiến độ thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính đã thực hiện 23/39 nhiệm vụ, đạt tỷ lệ 59% so với kế hoạch đề ra; các nhiệm vụ khác đang thực hiện hoặc chưa tới hạn.

Qua triển khai các cơ quan, đơn vị đã bám sát vào nội dung của kế hoạch UBND huyện thực hiện nhiệm vụ được phân công, hoạt động mang lại hiệu quả thiết thực. Góp phần tích cực vào việc phát triển kinh tế-xã hội, hướng đến nền hành chính phục vụ theo hướng từng bước hiện đại hóa, được nhân dân đồng tình ủng hộ.

## **3. Công tác thông tin, tuyên truyền về CCHC**

Tham gia góp ý dự thảo Kế hoạch của UBND tỉnh tuyên truyền công tác cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh năm 2023. Ban hành Kế hoạch số 34/KH-UBND, ngày 20/02/2023 tuyên truyền công tác cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông năm 2023. Tiếp tục phổ biến, tuyên truyền rộng rãi Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước của Chính phủ giai đoạn 2021-2030 (*Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021*); Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 02/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030.

Lồng ghép trong các cuộc họp, hội nghị để phổ biến, quán triệt đến đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động các văn bản<sup>3</sup> chỉ đạo của Trung

---

<sup>3</sup> Nghị định số 20/2008/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2008 của Chính phủ về việc tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính; Quyết định số 574/QĐ-TTg ngày 25 tháng 4 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy chế tiếp nhận, xử lý và trả lời phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp trên cổng thông tin điện tử Chính phủ; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính (đã được sửa đổi bổ sung tại Nghị định số 107/2021/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ); Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19 tháng 10 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích; Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 17/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm

ương, của tỉnh, của huyện về cải cách hành chính. Chỉ đạo lựa chọn, lồng ghép, tổ chức hình thức tuyên truyền phù hợp cho cán bộ, công chức, viên chức và người dân, tổ chức, doanh nghiệp biết, thực hiện, đảm bảo hiệu quả. Giao các đơn vị chức năng của huyện thường xuyên thông tin, tuyên truyền về công tác CCHC bằng nhiều hình thức phong phú, đa dạng, sáng tạo, hiệu quả (*qua trang thông tin điện tử huyện và địa phương, đài truyền thanh và truyền hình huyện, tại các buổi giao ban, các cuộc họp, hội nghị, tại các cuộc họp thôn, làng, qua hệ thống loa không dây...*); kịp thời nêu gương những cán bộ, công chức, tổ chức có sáng kiến trong cải cách hành chính.

#### **4. Tổng hợp cập nhật tiến độ, kết quả thực hiện các nhiệm vụ được UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện giao**

Tiếp tục thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày 09/8/2019 của Chủ tịch UBND huyện và Văn bản số 1599/UBND-VP ngày 06/8/2021 của Chủ tịch UBND huyện; Trong đó tăng cường vai trò trách nhiệm của thủ trưởng cơ quan, đơn vị và Chủ tịch UBND các xã trong tham mưu, triển khai thực hiện nhiệm vụ do Ủy ban nhân dân huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện giao.

Tổ kiểm tra của Chủ tịch UBND huyện tại Quyết định số 101/QĐ-UBND, ngày 10/3/2022 đã thực hiện kiểm tra, theo dõi, đôn đốc các phòng, ban, ngành, đơn vị thuộc UBND huyện, UBND các xã trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ, kết luận, chỉ đạo của UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện giao; kịp thời báo cáo, đề xuất UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện chỉ đạo, xử lý trách nhiệm đối với người đứng đầu các cơ quan, đơn vị có liên quan không triển khai thực hiện hoặc triển khai thực hiện không đảm bảo tiến độ thời gian yêu cầu của UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện.

Cập nhật tiến độ, kết quả thực hiện các nhiệm vụ được UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao 6 tháng đầu năm 2023 là 07 công việc; đã hoàn thành 04 công việc đúng hạn, đang triển khai 3 công việc trong hạn.

## **II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2023**

### **1. Cải cách thể chế**

Ban hành Kế hoạch số 314/KH -UBND, ngày 27/12/2022 về việc triển khai công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông năm 2023. Theo kế hoạch, đối tượng, phạm vi rà soát là toàn

---

phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến năm 2025; Chỉ thị số 30/CT-TTg ngày 30 tháng 10 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính; Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP; Chỉ thị số 08/CT-UBND ngày 04 tháng 10 năm 2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về chấn chỉnh công tác kiểm soát thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Quyết định số 406/QĐ-TTg ngày 22 tháng 3 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh mục dịch vụ công trực tuyến tích hợp, cung cấp trên công dịch vụ công quốc gia năm 2021; các Quyết định Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4; Quyết định số 26/QĐ-UBND ngày 09 tháng 01 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Đề án tổ chức Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh KonTum...

bộ văn bản QPPL do HĐND, UBND huyện ban hành còn hiệu lực thuộc trách nhiệm hệ thống hóa của các cơ quan có trách nhiệm rà soát, hệ thống hóa văn bản đến hết ngày 31/12/2023. Đồng thời, xác định trách nhiệm của các cơ quan, cá nhân trong công tác soạn thảo, ban hành văn bản QPPL, kiểm tra, xử lý kịp thời bằng các hình thức và biện pháp phù hợp theo quy định của Pháp luật.

Xây dựng Kế hoạch số 06/KH-UBND, ngày 11/01/2023 của UBND huyện về triển khai công tác phổ biến giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, xây dựng xã đạt chuẩn pháp luật năm 2023 trên địa bàn huyện nhằm tiếp tục thực hiện có chất lượng, hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo các văn bản của Trung ương, của Tỉnh và tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

Ban hành Kế hoạch số 28/KH-UBND, ngày 14/02/2023 của UBND huyện thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2023 trên địa bàn huyện. Theo đó, tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn huyện, làm cơ sở đánh giá khách quan, toàn diện thực trạng thi hành pháp luật để kịp thời phát hiện những tồn tại, vướng mắc, bất cập và đề xuất, kiến nghị các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật.

Thực hiện công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật, Phòng Tư pháp đã tham mưu UBND huyện ban hành Quyết định số 39/QĐ-UBND ngày 30/01/2023 về Công bố danh mục văn bản QPPL do HĐND, UBND huyện Tu Mơ Rông ban hành đã hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ hoặc một phần năm 2022. Bên cạnh đó, Phòng đã chủ trì, hướng dẫn các cơ quan đơn vị có liên quan thường xuyên kiểm tra, rà soát VBQPPL của HĐND, UBND huyện ban hành theo lĩnh vực, phạm vi phụ trách để kịp thời phát hiện văn bản có nội dung trái pháp luật, mâu thuẫn, chồng chéo, không phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của huyện để kịp thời đình chỉ việc thi hành; bãi bỏ, thay thế, sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành văn bản mới.

Kết quả kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật 6 tháng đầu năm: không có văn bản QPPL sửa đổi, bổ sung/thay thế/bãi bỏ/ban hành mới.

## 2. Cải cách thủ tục hành chính

2.1. Tổng hợp, cập nhật số lượng thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của đơn vị, địa phương:

- Tổng số thủ tục hành chính cấp huyện đã được tích hợp trên cổng dịch vụ công của tỉnh gồm: **262** thủ tục của **52** lĩnh vực<sup>4</sup> (trong đó có 22 thủ tục liên thông

<sup>4</sup> Lĩnh vực Tôn giáo (8 thủ tục), Lĩnh vực Đất đai (14 thủ tục), Lĩnh vực Tổ chức biên chế và tổ chức phi chính phủ (16 thủ tục), Lĩnh vực Văn hóa (10 thủ tục), Lĩnh vực Giáo dục tiểu học (6 thủ tục), Lĩnh vực Lưu thông hàng hóa trong nước (10 thủ tục), Lĩnh vực Bảo trợ xã hội (15), Hoạt động xây dựng (10 thủ tục), Lĩnh vực Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn (3 thủ tục), Lĩnh vực Công chức, viên chức (1 thủ tục), Lĩnh vực An toàn thực phẩm (Y tế) (1 thủ tục), Lĩnh vực Giáo dục Dân tộc (6 thủ tục), Lĩnh vực Giáo dục đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và các cơ sở giáo dục khác (13 thủ tục), Lĩnh vực Hệ thống văn bằng, chứng chỉ (2 thủ tục), Lĩnh vực Bồi thường nhà nước (2 thủ tục), Lĩnh vực Phổ biến giáo dục pháp luật (2 thủ tục), Lĩnh vực Hộ tịch (17 thủ tục), Lĩnh vực Phòng

3 cấp).

- Tổng số thủ tục hành chính cấp xã đã được tích hợp trên cổng dịch vụ công của tỉnh: **120** thủ tục, thuộc **30** lĩnh vực<sup>5</sup> (trong đó có 22 thủ tục liên thông 3 cấp).

- Tổng số thủ tục hành chính thuộc các cơ quan ngành dọc trên địa bàn huyện:

+ Cấp huyện **11** thủ tục thuộc **05** lĩnh vực<sup>6</sup> (Công an huyện, Bảo hiểm xã hội huyện).

+ Cấp xã **14** thủ tục thuộc **05** lĩnh vực<sup>7</sup> (Công an xã, Ban Chỉ huy Quân sự xã).

2.2. Kết quả thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính:

- Tình hình tổ chức và hoạt động của Bộ phận một cửa:

Cấp huyện: Phê duyệt danh sách công chức, nhân viên cử đến làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả huyện Tu Mơ Rông cho 8 trường hợp theo Quyết định số 09/QĐ-UBND, ngày 06/01/2023 của UBND huyện. Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả huyện ban hành Công văn số 01/TNTKQ, ngày 10/5/2023 về việc triển khai thực hiện tiếp nhận và trả kết quả TTHC tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả huyện Tu Mơ Rông. Ngoài ra, đăng lên zalo nhóm các văn bản chỉ đạo, điều hành tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả huyện để các thành viên nắm bắt, trao đổi, tương tác. Đến nay, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả huyện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả cho tổ chức và cá nhân theo quy định.

Cấp xã: Tại trụ sở 11 xã Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã đã tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả theo quy định.

Nhìn chung, Bộ phận một cửa từ huyện đến xã tiếp tục được tổ chức hoạt

chóng tham nhũng (3 thủ tục), Lĩnh vực Giáo dục Trung học (11 thủ tục), Lĩnh vực Công nghiệp địa phương (1 thủ tục), Lĩnh vực Kinh doanh khí (3 thủ tục), Lĩnh vực Thành lập và hoạt động của hộ kinh doanh (5 thủ tục), Lĩnh vực Thi đua - khen thưởng (7 thủ tục), Lĩnh vực An toàn đập, hồ chứa thủy điện (2 thủ tục), Lĩnh vực Chứng thực (10 thủ tục), Lĩnh vực Gia đình (6 thủ tục), Lĩnh vực Đường thủy nội địa (3 thủ tục), Lĩnh vực Đường thủy nội địa (6 thủ tục), Lĩnh vực Giá - Công sản (10 thủ tục), Lĩnh vực Thành lập và hoạt động của hợp tác xã (liên hiệp hợp tác xã) (16 thủ tục), Lĩnh vực Môi trường (5 thủ tục), Lĩnh vực Tài nguyên nước (2 thủ tục), Lĩnh vực Giáo dục Mầm non (5 thủ tục), Lĩnh vực Lâm nghiệp (2 thủ tục), Lĩnh vực Dân tộc (1 thủ tục), Lĩnh vực Thủy sản (2 thủ tục), Lĩnh vực Hòa giải ở cơ sở (01 thủ tục), Lĩnh vực Thư viện (3 thủ tục), Lĩnh vực Khám bệnh, chữa bệnh (4 thủ tục), Lĩnh vực Thủy lợi (3 thủ tục), Lĩnh vực Phòng, chống tệ nạn xã hội (3 thủ tục), Lĩnh vực Nông nghiệp (1 thủ tục), Lĩnh vực Quy hoạch xây dựng, kiến trúc (3 thủ tục), Lĩnh vực Bảo vệ chăm sóc trẻ em (01 thủ tục), Lĩnh vực Người Có Công (3 thủ tục), Lĩnh vực Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử (4 thủ tục), Lĩnh vực Xuất bản, In, phát hành (2 thủ tục), Lĩnh vực Lao động tiền lương-Bảo hiểm xã hội (1), Lĩnh vực Dạy nghề (2 thủ tục), Lĩnh vực Hạ tầng kỹ thuật (1 thủ tục), Lĩnh vực Dược phẩm (1 thủ tục).

<sup>5</sup> Phê duyệt tại Quyết định số 470/QĐ-UBND, ngày 26/8/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về phê duyệt Quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

<sup>6</sup> Lĩnh vực Cấp, quản lý căn cước công dân (04 thủ tục), Lĩnh vực Quản lý ngành nghề kinh doanh có điều kiện (01 thủ tục), Lĩnh vực thu bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp (03 thủ tục), Lĩnh vực thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội (02 thủ tục), Lĩnh vực Cấp sổ, thẻ (01 thủ tục)

<sup>7</sup> Lĩnh vực động viên quân đội (02 thủ tục), Lĩnh vực bảo hiểm xã hội (01 thủ tục), Lĩnh vực Dân quân tự vệ (02 thủ tục), Lĩnh vực nghĩa vụ quân sự (07 thủ tục), Lĩnh vực chính sách (02 thủ tục).

động ngày càng nề nếp, hiệu quả, thực hiện tốt việc tiếp nhận và giải quyết TTHC trên hệ thống phần mềm một cửa điện tử; Bộ phận một cửa từ huyện đến xã được thường xuyên kiện toàn đảm bảo cho công tác tiếp nhận và trả kết quả cho người dân, tổ chức; Cơ sở vật chất của Bộ phận một cửa từ huyện đến xã được bố trí đầy đủ các trang thiết bị cần thiết để đảm các phục vụ các nhu cầu của người dân.

- Tổng hợp, cập nhật kết quả giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính tại các cơ quan cấp huyện và Ủy ban nhân dân các xã: Tiếp tục thực hiện hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC trên địa bàn huyện; Thực hiện nghiêm yết công khai thủ tục hành chính đầy đủ, đúng quy định tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả các cấp. Nâng cao hiệu quả hoạt động của Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện, cấp xã để đảm bảo việc giải quyết TTHC cho người dân, tổ chức và doanh nghiệp đảm bảo, đúng quy định (*có phụ lục thống kê gửi kèm*). Chỉ đạo thực hiện nghiêm việc lập phiếu xin lỗi tổ chức, cá nhân đối với hồ sơ giải quyết trễ hạn.

- Kết quả thực hiện số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính:

Về đảm bảo trang thiết bị, cơ sở vật chất để số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính: Tại cấp huyện cơ bản đã đảm bảo theo quy định, đã thực hiện đăng ký chữ ký số cho cán bộ tiếp nhận tại bộ phận một cửa cấp huyện; cấp xã đã triển khai và hướng dẫn thực hiện.

+ Theo lộ trình số hóa cấp huyện từ ngày **01/12/2022**, cấp xã từ ngày **01/06/2023** (*tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả huyện, xã*) cán bộ, công chức được giao nhiệm vụ Tiếp nhận hồ sơ bắt buộc phải thực hiện số hóa hồ sơ thủ tục hành chính quy định theo Kế hoạch số 256/KH-UBND, ngày 26 tháng 01 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

+ Đối với việc số hóa theo **25** dịch vụ công thiết yếu (*thuộc lĩnh vực Tư pháp - Hộ tịch*). Đã được cấp chữ ký số cho cán bộ Tư pháp huyện và cán bộ Tư pháp - Hộ tịch 11 xã.

- Kết quả tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân, tổ chức liên quan đến quy định thủ tục hành chính: Trong 6 tháng đầu năm 2023 trên địa bàn huyện chưa có kiến nghị phản ánh nào liên quan đến quy định thủ tục hành chính.

- Về rà soát, đơn giản hóa TTHC: Chỉ đạo Văn phòng HĐND-UBND huyện chủ trì phối hợp cùng các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện và UBND các xã tiến hành rà soát, thống kê thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống cơ quan hành chính nhà nước theo Kế hoạch số 308/KH-UBND ngày 09/12/2022 rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ trong hệ thống cơ quan hành chính nhà nước giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông. Ban hành các văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện nhằm đảm bảo các chỉ tiêu cung cấp, sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến và giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính<sup>8</sup>.

<sup>8</sup> Công văn số 19/UBND-VP, ngày 06/01/2023 của UBND huyện về việc triển khai thực hiện Thông báo Kết luận của Chủ tịch UBND tỉnh về giải quyết thủ tục hành chính; Công văn số 139/ UBND-VP, ngày 22/01/2023 về việc triển khai thực hiện Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ; Công văn 235/UBND-VP,

Ngoài ra, Chỉ đạo Văn phòng HĐND-UBND huyện triển khai văn bản<sup>9</sup> thực hiện các quy định trong giải quyết TTHC.

- Chỉ đạo Trung tâm Văn hoá - Thể thao - Du lịch và Truyền thông huyện tăng cường thời lượng tuyên truyền về công tác cải cách hành chính nói chung và công tác kiểm soát thủ tục hành chính nói riêng. Đồng thời tuyên truyền, phổ biến rộng rãi đến các tầng lớp nhân dân việc thực hiện Nghị định số 63/2010/NĐ-CP của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 20/2008/NĐ-CP của Chính phủ; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP, ngày 14/5/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát TTHC; Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính. Nhằm tăng cường sự hiểu biết của người dân về các quy định liên quan đến việc phản ánh, kiến nghị về các quy định hành chính, việc tham gia phản ánh, kiến nghị các quy định hành chính là quyền của mọi công dân, tổ chức.

### **3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước**

3.1. Kết quả rà soát, hoàn thiện các quy định về vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của các đơn vị, tổ chức hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập tại đơn vị, địa phương:

Ban hành các Quyết định về Quy định<sup>10</sup> về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng chuyên môn thuộc UBND huyện; nâng tổng số đơn vị đã ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ đến nay là 8/13 phòng; 2 phòng chuyên môn đang xây dựng, 03 phòng chuyên môn khác hiện đang chờ hướng dẫn của UBND tỉnh và các quy định khác có liên quan để ban hành Quy định về chức năng, nhiệm vụ,

---

ngày 14/02/2023 về việc thực hiện các chỉ tiêu triển khai số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính, sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến và giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính năm 2023; Công văn 242/UBND-VP, ngày 16/02/2023 về việc thực hiện luân chuyển, xử lý hồ sơ hoàn toàn trên môi trường điện tử áp dụng thí điểm trên địa bàn huyện; Công văn 286/UBND-VP, ngày 22/02/2023 về việc công khai danh sách đơn vị, cá nhân giải quyết hồ sơ TTHC quá hạn trong tháng 01 năm 2023; Công văn số 316/UBND-VP, ngày 27/02/2023 về việc triển khai thử nghiệm Hệ thống tự động giải đáp thông tin giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân trên hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh; Công văn 369/UBND-VP, ngày 03/3/2023 về việc đẩy mạnh việc theo dõi, đôn đốc, chỉ đạo giải quyết TTHC năm 2023; Kế hoạch số 47/KH-UBND, ngày 06/3/2023 hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2023 trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông; Công văn 1088/UBND-VP, ngày 25/5/2023 về việc triển khai thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC đối với TTHC; Kế hoạch số 118/KH-UBND, ngày 01/6/2023 hành động nâng cao chất lượng và hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông năm 2023; Công văn 1169/UBND-VHTT, ngày 01/6/2023 về việc tiếp tục đẩy mạnh triển khai, thực hiện việc tiếp nhận, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích; Công văn 1212/UBND-VP, ngày 06/6/2023 về việc triển khai đánh giá việc giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên địa bàn huyện.

<sup>9</sup> Công văn số 17/VP-TH, ngày 27/01/2023 của Văn phòng HĐND-UBND huyện về việc thực hiện các quy định trong giải quyết thủ tục hành chính; Công văn số 47/VP, ngày 09/3/2023 về việc phối hợp báo cáo tình hình tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính.

<sup>10</sup> Quyết định số 01/2023/QĐ-UBND, ngày 02/3/2023 của UBND huyện ban hành Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Văn phòng HĐND-UBND huyện Tu Mơ Rông; Quyết định số 02/2023/QĐ-UBND, ngày 05/5/2023 ban hành Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện; Quyết định số 03/2023/QĐ-UBND, ngày 17/5/2023 ban hành Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Văn hóa và Thông tin huyện.

quyền hạn và tổ chức.

3.2. Kết quả rà soát, sắp xếp, tổ chức lại các cơ quan, tổ chức hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập tại đơn vị, địa phương:

Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc các văn bản<sup>11</sup> của Trung ương, tỉnh, huyện về xây dựng tổ chức bộ máy hệ thống chính trị đến các cơ quan, đơn vị, địa phương. Trên cơ sở Kế hoạch số 99/KH-UBND ngày 17/07/2019 của UBND huyện Tu Mơ Rông sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo, ban hành Công văn 671/UBND-NV, ngày 06/4/2023 về việc triển khai, thực hiện một số nhiệm vụ về biên chế các đơn vị trường học và sáp nhập các đơn vị trường học trên địa bàn xã Đăk Rơ Ông. Trong đó, giao phòng Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo các đơn vị trường học trên địa bàn xã Đăk Rơ Ông<sup>12</sup> tham mưu UBND xã thực hiện xây dựng Đề án sáp nhập Trường tiểu học và Trung học cơ sở để thành lập trường có 2 cấp học trên địa bàn chuẩn bị cho năm học 2023-2024. Phòng Giáo dục và Đào tạo rà soát, xây dựng phương án sắp xếp viên chức quản lý sau khi tiến hành sáp nhập; đồng thời, đề xuất cơ cấu lại đội ngũ nhân viên, đặc biệt kế toán. Nhằm đảm bảo công tác quản lý và hoạt động giáo dục cũng như từng bước sắp xếp, củng cố lại đội ngũ cán bộ quản lý ở các trường trong toàn huyện một cách hợp lý.

Đến nay, tổ chức bộ máy của các cơ quan, đơn vị hoạt động đồng bộ, tinh gọn, có tính ổn định, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tế tại địa phương. Tham gia ý kiến đối với Dự thảo Kế hoạch triển khai thực hiện việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 -2030 trên địa bàn tỉnh tại Công văn số 272/UBND-NV, ngày 21/2/2023; triển khai Nghị quyết số 595/NQ-UBTVQH 15 tiếp tục thực hiện chủ trương sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã tại Công văn số 88/UBND-TCKH, ngày 13/01/2023.

---

<sup>11</sup> Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị quyết số 56/2017/QH14, ngày 24/11/2017 của Quốc hội về tiếp tục cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Nghị quyết số 10/NQ-CP, ngày 03/02/2018 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW; Chương trình số 51-CTr/TU ngày 09/02/2018 của Tỉnh ủy Kon Tum thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Chương trình số 53-CTr/TU ngày 21/2/2018 của Ban Chấp hành Đảng bộ Tỉnh ủy Kon Tum thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị quyết số 37-NQ/TW, ngày 24/12/2018 của Bộ Chính trị về sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã; Nghị quyết số 653/2019/UBTVQH14, ngày 12/3/2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trong giai đoạn 2019-2021; Kế hoạch số 84-KH/HU ngày 15/3/2018 của Ban chấp hành Đảng bộ huyện về thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW; Kế hoạch số 85-KH/HU, ngày 12/4/2018 của Ban chấp hành Đảng bộ huyện về thực hiện Chương trình 53/CTr/TU, ngày 21/02/2018 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XV thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017; Kế hoạch số 51/KH-UBND, ngày 26/4/2018 của UBND huyện; Kế hoạch số 213/KH-UBND, ngày 29/6/2022 của UBND huyện triển khai thực hiện Kế hoạch số 55-KH/TU ngày 27-4-2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 28-KL/TW ngày 21-02-2022 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; Kết luận số 40-KL/TW, ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu quả công tác quản lý biên chế của hệ thống chính trị giai đoạn 2022-2026...

<sup>12</sup> Trường THCS xã Đăk Rơ Ông chủ trì, phối hợp với trường Tiểu học xã Đăk Rơ Ông.



### 3.3. Đánh giá về tình hình quản lý, sử dụng biên chế công chức, viên chức:

Trên cơ sở biên chế được UBND tỉnh giao năm 2023, UBND huyện đã thực hiện phân bổ cho các cơ quan hành chính; đối với đơn vị sự nghiệp đang xin ý kiến của cấp có thẩm quyền để giao. Việc bố trí biên chế của các cơ quan, đơn vị được thực hiện phù hợp với chức năng nhiệm vụ, vị trí việc làm, bảo đảm trong chỉ tiêu định biên được giao. Biên chế hành chính được giao năm 2023 cho các cơ quan chuyên môn thuộc huyện là 80 chỉ tiêu đã thực hiện là 58 chỉ tiêu; biên chế cấp xã được giao 226 chỉ tiêu, biên chế đã thực hiện có 214 người; số người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập được giao 834 chỉ tiêu, đã thực hiện tuyển dụng 751 viên chức (*chưa tính các đơn vị sự nghiệp công lập tự thu, chi tự*). Đồng thời bố trí, sử dụng hợp lý số biên chế và quản lý chặt chẽ số lượng biên chế được giao tại các cơ quan, đơn vị.

3.4. Đánh giá kết quả thực hiện các quy định về phân cấp quản lý nhà nước giữa các cấp chính quyền tại đơn vị, địa phương:

Những nội dung phân cấp<sup>13</sup> quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, công việc được giao, được thực hiện phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cấp, các ngành, đảm bảo sự quản lý tập trung, thống nhất. Góp phần giảm các thủ tục rườm rà, đẩy nhanh tiến độ thực hiện, tiết kiệm thời gian và chi phí đi lại của tổ chức, công dân. Đồng thời, phát huy tính chủ động, tự chịu trách nhiệm trong việc thực hiện các nhiệm vụ được phân cấp của UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, thúc đẩy sự phát triển kinh tế-xã hội của địa phương.

## 4. Cải cách chế độ công vụ

4.1. Kết quả xây dựng, ban hành các quy định về vị trí việc làm của công chức, viên chức:

Đối với đơn vị sự nghiệp: Trên cơ sở Quyết định số 62/QĐ-UBND, ngày 28/01/2022 của UBND tỉnh Kon Tum về việc phê duyệt vị trí việc làm và hạng viên chức trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND huyện Tu Mơ Rông, ban hành bản mô tả công việc và khung năng lực của từng vị trí việc làm trong đơn vị

<sup>13</sup> Nghị quyết số 21/2018/NQ-HĐND ngày 19/7/2018 quy định về phân cấp quản lý tài sản công thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Kon Tum; Nghị quyết số 21/2020/NQ-HĐND ngày 13 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum về phân cấp thẩm quyền quyết định việc khai thác và xử lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Kon Tum; Nghị quyết số 57/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum ban hành quy định phân cấp ngân sách nhà nước tỉnh Kon Tum giai đoạn 2022-2025 và Nghị quyết số 58/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum ban hành Quy định các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2022 trên địa bàn tỉnh Kon Tum...

Quyết định số 18/2016/QĐ-UBND ngày 13/5/2016 về việc phân cấp thẩm định, phê duyệt Dự toán và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu mua sắm tài sản, hàng hóa, dịch vụ sử dụng ngân sách nhà nước nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của các cơ quan nhà nước, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp; Quyết định số 54/2016/QĐ-UBND, ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Kon Tum về việc ban hành quy định phân công, phân cấp trách nhiệm quản lý nhà nước về chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Quyết định số 29/2019/QĐ-UBND 30 tháng 12 năm 2019 về quy định phân cấp quản lý tổ chức bộ máy và cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Quyết định số 15/2021/QĐ-UBND, ngày 25/5/2021 của UBND tỉnh Kon Tum quy định việc cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Kon Tum...

sự nghiệp công lập trực thuộc UBND huyện Tu Mơ Rông tại Quyết định số 29/QĐ-UBND, ngày 10/2/2022 của UBND huyện.

Đối với đơn vị hành chính: Tiếp tục chỉ đạo các cơ quan hành chính<sup>14</sup> thuộc UBND huyện áp dụng thực hiện Quyết định số 2053/QĐ-BNV, ngày 31/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ phê duyệt danh mục vị trí việc làm trong các cơ quan, tổ chức hành chính của tỉnh Kon Tum; Quyết định số 247/QĐ-UBND, ngày 07/3/2018 của UBND tỉnh Kon Tum về phê duyệt bản mô tả công việc khung năng lực theo vị trí việc làm trong các cơ quan hành chính thuộc các huyện trên địa bàn tỉnh Kon Tum. Đồng thời triển khai<sup>15</sup> xây dựng đề án vị trí việc làm trong các cơ quan, tổ chức hành chính trên địa bàn huyện.

4.2. Kết quả thực hiện tuyển dụng công chức, viên chức (*thi tuyển, xét tuyển*):

- Cấp huyện: Đăng ký nhu cầu tuyển dụng công chức năm 2023 tại Báo cáo số 370/BC-UBND, ngày 09/6/2023 của UBND huyện. Đồng thời, chỉ đạo Phòng Nội vụ tiếp tục rà soát nhu cầu tiếp nhận vào làm công chức đối với CBCC xã và viên chức các đơn vị sự nghiệp công lập.

- Cấp xã: Tại Kế hoạch số 17/KH-UBND, ngày 18/01/2023 của UBND huyện về việc tuyển dụng công chức cấp xã năm 2022 (*với 20 chỉ tiêu*), UBND huyện đã thực hiện tuyển dụng được 18 công chức.

- Đối với viên chức đã có Báo cáo số 19/BC-UBND, ngày 12/01/2023 giải trình chỉ tiêu đăng ký viên chức sự nghiệp giáo dục và đào tạo gửi Sở Nội vụ xem xét, cho ý kiến Kế hoạch tuyển dụng. Sau khi có ý kiến của Sở Nội vụ tiếp tục rà soát lại biên chế để xin ý kiến cơ quan thẩm quyền tuyển dụng.

4.3. Tình hình chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức, viên chức tại đơn vị, địa phương

Chỉ đạo cơ quan chuyên môn<sup>16</sup> triển khai tổ chức quán triệt và thực hiện nghiêm túc Kết luận số 1663-KL/TU ngày 24/4/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong các cơ quan, đơn vị; Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày 26/02/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và các văn bản liên quan để cán bộ, công chức, viên chức, người lao động biết, nâng cao tinh thần, thái độ làm việc; đồng thời tập trung chỉ đạo và xử lý dứt điểm các nhiệm vụ đề ra đúng tiến độ; đồng thời báo cáo tình hình thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính tại đơn vị trong dịp Tết Nguyên đán Quý Mão 2023 (*trước, trong và sau*

<sup>14</sup> Của 13 phòng chuyên môn: Văn phòng HĐND-UBND huyện, Phòng Nội vụ, Phòng Tư pháp, Thanh tra huyện, Phòng Y tế, Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội, Phòng Kinh tế và Hạ tầng, Phòng Văn hóa và Thông tin, Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Phòng Dân tộc, Phòng Tài chính-Kế hoạch, Phòng Giáo dục và Đào tạo, Phòng Tài nguyên và Môi trường.

<sup>15</sup> Công văn số 525/UBND-NV, ngày 21/3/2023 về việc triển khai xây dựng đề án vị trí việc làm trong các cơ quan, tổ chức hành chính trên địa bàn huyện; Công văn số 1023/UBND-NV, ngày 17/5/2023 về việc triển khai xây dựng đề án vị trí việc làm trong các cơ quan, tổ chức hành chính; Công văn số 1253/UBND-NV, ngày 09/6/2023 về việc triển khai xây dựng đề án vị trí việc làm trong các cơ quan, tổ chức hành chính.

<sup>16</sup> Thông báo số 50/TB-UBND, ngày 29/5/2023 của UBND huyện kết quả phiên họp UBND huyện thường kỳ tháng 5 năm 2023...; Công văn số 48/PNV, ngày 17/01/2023 của Phòng Nội vụ về thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính trước, trong và sau Tết Nguyên đán Quý Mão 2023.

Tết).

Thường xuyên chỉ đạo và tổ chức các đợt kiểm tra đột xuất<sup>17</sup> việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính tại các cơ quan, đơn vị, UBND các xã theo Kế hoạch 03/KH-UBND, ngày 06/01/2023 của UBND huyện kiểm tra đột xuất công tác cải cách hành chính và việc chấp hành Quy chế văn hóa công sở, kỷ luật, kỷ cương hành chính trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông năm 2023 đã ban hành. Đối với các đơn vị có cá nhân vi phạm có văn bản<sup>18</sup> chỉ đạo tiến hành họp kiểm điểm cá nhân và làm rõ trách nhiệm người đứng đầu tại cơ quan, đơn vị. Đồng thời, giao Phòng Nội vụ - cơ quan Thường trực Hội đồng thi đua-khen thưởng huyện theo dõi, tổng hợp không xem xét, khen thưởng thành tích cuối năm.

Nhìn chung, lãnh đạo các cơ quan, đơn vị luôn chỉ đạo, theo dõi và đôn đốc đội ngũ CBCCVC, người lao động tại đơn vị thực hiện nghiêm túc nội quy, quy chế, giờ giấc làm việc, hoàn thành tốt chức trách nhiệm vụ được giao.

#### 4.4. Kết quả thực hiện đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức:

Ban hành Kế hoạch số 07/KH-UBND, ngày 13/01/2023 của UBND huyện về đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC năm 2023. Triển khai Công văn số 406/UBND-NV, ngày 08/3/2023 về chế độ, chính sách và quy định tiêu chuẩn cụ thể đối với cán bộ, công chức cấp xã, trong đó: chỉ đạo UBND các xã xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đối với từng chức danh cán bộ, công chức cấp xã đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định. Rà soát, thống kê số lượng CBCCVC được cử đi đào tạo ở Mỹ gửi Sở Nội vụ tổng hợp; triển khai Thông tư số 3/2023/TT-BNV ngày 30/4/2023 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn một số quy định của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và Nghị định số 89/2021/NĐ-CP ngày 18 tháng 10 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức báo để các đơn vị, địa phương biết, triển khai thực hiện.

Trên cơ sở các văn bản của Sở Nội vụ và cơ sở đào tạo trong, ngoài tỉnh, chỉ đạo cơ quan chuyên môn triển khai<sup>19</sup>. Thường xuyên cử 187 lượt CBCC, viên chức, người hoạt động không chuyên trách tham gia bồi dưỡng, tập huấn, đào tạo

<sup>17</sup> Ngày 07/3/2023, phối hợp kiểm tra cùng với Đoàn của Sở Nội vụ tại UBND xã Đăk Tô Kan, UBND xã Đăk Rơ Ông; kiểm tra trực tiếp tại 08 đơn vị: Trung tâm dịch vụ nông nghiệp huyện, phòng Tài chính-Kế hoạch, phòng Dân tộc, phòng Kinh tế và Hạ tầng, phòng Y tế, Thanh tra huyện, phòng Tư pháp, phòng Tài nguyên và Môi trường.

<sup>18</sup> Công văn số 445/UBND-NV, ngày 13/3/2023 của UBND huyện về việc triển khai thực hiện Thông báo số 18/TB-SNV ngày 09/3/2023 của Sở Nội vụ.

<sup>19</sup> Công văn số 55/PNV, ngày 27/01/2023 của Phòng Nội vụ chuyển Thông báo số 6655-TB/HVBCTT-ĐT ngày 27 tháng 12 năm 2022 của Học viện Báo chí và Tuyên truyền về tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ năm 2023; Công văn số 70/PNV, ngày 03/02/2023 V/v chuyển Thông báo số 02/TB-HTQT ngày 19 tháng 01 năm 2023 của Cục Hợp tác Quốc tế về tuyển sinh đi học thạc sĩ ở Nhật Bản; Công văn số 125/PNV, ngày 23/02/2023 về việc chuyển các văn bản chiêu sinh các khóa bồi dưỡng năm 2023 của phân viện Học viện Hành chính Quốc gia khu vực Tây nguyên; Công văn số 149/PNV, ngày 03/3/2023 về việc chuyển các văn bản của Sở Nội vụ về việc rà soát, đăng ký CBCCVC tham gia các khóa bồi dưỡng năm 2023 và đăng ký tham gia khóa bồi dưỡng tiếng DTTS theo Chương trình MTQG phát triển KTXH vùng đồng bào DTTS và miền núi năm 2023; Công văn số 169/PNV, ngày 09/3/2023 về việc đăng ký tham gia tập huấn nghiệp vụ lập hồ sơ trên Hệ thống Quản lý văn bản và Điều hành năm 2023.

nâng cao trình độ, chuyên môn, nghiệp vụ và thực hiện chi trả chế độ, chính sách về đào tạo, bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo theo quy định. Chỉ đạo cơ quan chuyên môn trả lời ý kiến<sup>20</sup> của đại biểu HĐND huyện tại Kỳ họp thứ 4 HĐND huyện khóa XIV, nhiệm kỳ 2021-2026 về việc chi trả chế độ tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng của đại biểu HĐND cấp huyện nhiệm kỳ 2021-2026 tại Trường Chính trị Kon Tum trong năm 2022.

## **5. Cải cách tài chính công**

*5.1. Kết quả thực hiện các quy định về quản lý tài chính-ngân sách tại đơn vị, địa phương*

- Tiến độ, kết quả thực hiện thu ngân sách theo kế hoạch được giao: Thực hiện đảm bảo theo đúng quy định.

- Kết quả thực hiện kế hoạch giải ngân: Tổng kế hoạch vốn giải ngân tính đến ngày 31/05/2023: 51.409/282.226 triệu đồng đạt 18,22% kế hoạch vốn giao, cụ thể:

+ Tình hình thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư ngân sách huyện: Tình hình thực hiện giải ngân tính đến ngày 31/05/2023: 4.874 triệu đồng, đạt 29,87% so với kế hoạch vốn.

+ Chi ngân sách tỉnh: Thực hiện giải ngân tính đến ngày 31/05/2023: 105/7.460 triệu đồng, đạt 1,41% so với kế hoạch vốn.

+ Tình hình thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn thực hiện các Chương trình MTQG: Giải ngân tính đến ngày 31/05/2023 đã thực hiện giải ngân: 246.429/258.449 triệu đồng, đạt 17,96% trên tổng kế hoạch vốn giao, bao gồm:

Vốn đầu tư: 45.247/176.904 triệu đồng đạt 25,57% tổng kế hoạch vốn giao.

Vốn sự nghiệp 1.182/81.545 triệu đồng đạt 1,44% Kế hoạch vốn giao.

- Tiến độ, kết quả thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách: Giao Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện phối hợp với đơn vị có liên quan (*Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện*) báo cáo<sup>21</sup> tình hình thực hiện Kết luận số 1595/KL-TTCTP, ngày 14 tháng 9 năm 2022 của Thanh tra Chính phủ.

*5.2. Kết quả thực hiện quy định về quản lý, sử dụng tài sản công*

- Chỉ đạo phòng chuyên môn<sup>22</sup> tham mưu thực hiện báo cáo công khai tài sản công năm 2022 trên địa bàn huyện. Triển khai rà soát lập phương án điều

<sup>20</sup> Công văn số 44/PNV, ngày 16/01/2023 của Phòng Nội vụ về việc trả lời ý kiến của đại biểu HĐND huyện tại Kỳ họp thứ 4 HĐND huyện khóa XIV, nhiệm kỳ 2021-2026.

<sup>21</sup> Công văn số 215/CV-TCKH, ngày 01/3/2023 về việc phối hợp báo cáo tình hình thực hiện Kết luận số 1595/KL-TTCTP của Thanh tra Chính phủ.

<sup>22</sup> Công văn số 235/CV-TCKH, ngày 03/3/2023 đề xuất ban hành báo cáo công khai tài sản công khai tài sản công năm 2022 trên địa bàn huyện.

chỉnh, sắp xếp lại nhà, đất trên địa bàn huyện<sup>23</sup>.

- Kết quả thực hiện cơ chế tự chủ tài chính tại các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc: Chỉ đạo phòng chuyên môn triển khai thực hiện<sup>24</sup> đề nghị các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn huyện xây dựng phương án tự chủ tài chính để tiến hành thẩm định trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

## **6. Xây dựng Chính quyền điện tử, Chính quyền số**

*6.1. Kết quả hoàn thiện thể chế phục vụ xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số tại đơn vị, địa phương*

Ban hành Kế hoạch số 54/KH-UBND, ngày 08/3/2023 về thực hiện chuyển đổi số trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông năm 2023.

*6.2. Kết quả xây dựng, phát triển hạ tầng kỹ thuật*

- Tốc độ truy cập mạng băng rộng tại các cơ quan, đơn vị trung bình khoảng 100 Mbps (*Mêga bit*).

- UBND huyện đã rà soát, phản ánh số thôn trên địa bàn chưa có sóng điện thoại di động, hiện nay 100% các thôn đã có sóng di động của các nhà mạng, tuy nhiên vẫn có một số vùng lõm ở một số điểm có sóng di động nhưng yếu, UBND huyện đang phối hợp với đơn vị mạng Viettel lắp thêm trạm BTS mở rộng vùng phủ sóng.

- Chỉ đạo lắp mạng Wifi công cộng để phục vụ người dân, doanh nghiệp đến thăm, làm việc tại trung tâm huyện và UBND các xã; đồng thời lắp camera công cộng để giám sát các hoạt động về an toàn giao thông, an ninh trật tự tại một số điểm công cộng trên địa bàn huyện.

*6.3. Kết quả xây dựng, phát triển các hệ thống nền tảng*

Việc thực hiện gửi, nhận văn bản điện tử: 100% các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm túc việc gửi nhận văn bản điện tử. UBND huyện triển khai các cuộc họp trực tuyến đảm bảo thường xuyên, chất lượng đường truyền luôn ổn định, trung bình tổ chức khoảng 75% các cuộc họp trực tuyến của Trung ương, của tỉnh, của huyện được UBND huyện kết nối đến UBND các xã. Các cuộc họp còn lại, theo yêu cầu nhiệm vụ thì UBND huyện triệu tập họp tập trung.

Việc thực hiện Hệ thống thông tin báo cáo của Quốc gia, của tỉnh: các báo cáo đều được UBND huyện thực hiện đúng quy định.

*6.4. Kết quả xây dựng, phát triển các ứng dụng, dịch vụ nội bộ*

- Các Ứng dụng chuyên ngành được một số cơ quan, đơn vị triển khai kịp thời như:

<sup>23</sup> Công văn số 209/CV-TCKH, ngày 28/2/2023 triển khai về việc rà soát lập phương án điều chỉnh, sắp xếp lại nhà, đất trên địa bàn huyện.

<sup>24</sup> Công văn 3723/UBND-TCKH, ngày 31/12/2022 của UBND huyện về triển khai giao quyền tự chủ tài chính cho các đơn vị sự nghiệp công lập giai đoạn 2023-2025; Công văn số 230/CV-TCKH, ngày 03/3/2023 triển khai về việc xây dựng phương án tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các đơn vị sự nghiệp công lập giai đoạn 2023-2025.

+ Y tế: Ứng dụng CNTT trong quản lý, lưu trữ sổ ghi chép ban đầu quy định tại Thông tư số 37/2019/TT-BYT của Bộ Y tế và thực hiện trên môi trường mạng (*thay thế hồ sơ giấy*) tại 100% Trạm y tế xã.

Việc lập hồ sơ sức khỏe điện tử: tính tới thời điểm hiện tại, 99% dân số có hồ sơ sức khỏe điện tử (*cập nhật thông tin theo mẫu hồ sơ sức khỏe cá nhân theo Quyết định số 831/QĐ-BYT của Bộ trưởng Bộ Y tế*).

Các phần mềm quản lý khám bệnh, chữa bệnh và thanh toán bảo hiểm y tế: Hiện tại các phần mềm vẫn đang hoạt động ổn định, đơn vị đã xây dựng kế hoạch nâng cấp, từng bước tích hợp các hệ thống quản lý xét nghiệm (LIS), hệ thống thông tin lưu trữ và truyền hình ảnh y học (PACS) và các ứng dụng khác tại Trung tâm, tạo tiền đề cho việc triển khai hồ sơ bệnh án điện tử không sử dụng bệnh án giấy giai đoạn 2026-2030 (*lộ trình tại Thông tư số 46/2018/TT-BYT*).

+ Giáo dục và Đào tạo: Phòng Giáo dục và Đào tạo đã triển khai đồng bộ công tác quản lý hồ sơ nhà trường, giáo viên cho các trường TH, THCS trên phần mềm OneDrive của MicroSoft. Tổ chức tập huấn cho giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục kỹ năng quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trên phần mềm MicroSoft Team. Tiếp tục triển khai hiệu quả Hệ thống quản trị nhà trường SMAS Viettel đến các trường TH, THCS.

Sử dụng hệ thống quản lý hành chính điện tử (*VNPT-Ioffice*), liên thông trao đổi văn bản điện tử giữa tất cả các cơ sở giáo dục với các cơ quan quản lý giáo dục ở địa phương; giữa các cơ sở giáo dục với Phòng GD&ĐT.

Ứng dụng CNTT để tổ chức họp, hội nghị, hội thảo, dự giờ và tổ chức sinh hoạt chuyên môn trực tuyến (trên phần mềm MicroSoft Team, Zoom...). Triển khai hiệu quả hệ thống hội nghị trực tuyến giữa Phòng GD&ĐT với các đơn vị trường học.

+ Tài nguyên và Môi trường: Sử dụng hệ thống tin dữ liệu đất đai của Bộ Tài nguyên và Môi trường (*tại website: tkonline.gov.vn*).

+ Tư pháp: Công tác đăng ký và quản lý hộ tịch theo trên Hệ thống Thông tin quản lý hộ tịch do Bộ Tư pháp triển khai đã đi vào nề nếp, phục vụ ngày càng tốt hơn cho công tác quản lý dân cư, quản lý xã hội. Việc giải quyết các yêu cầu của người dân về đăng ký các sự kiện sinh, tử, kết hôn được thực hiện tốt.

+ Nội vụ: Phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức và cán bộ, công chức cấp xã: Hồ sơ điện tử cán bộ, công chức, viên chức được xây dựng, quản lý, sử dụng, khai thác và bảo quản vĩnh viễn theo chế độ tài liệu mật do cấp thẩm quyền quy định. Phòng Nội vụ đã tham mưu UBND huyện triển khai đến các cơ quan, đơn vị, UBND các xã phân công công chức, viên chức (đầu mối) chịu trách nhiệm tổ chức triển khai, thực hiện cập nhật, quản lý cơ sở dữ liệu toàn bộ cán bộ, công chức, viên chức và hợp đồng lao động theo Nghị định 111/2022/NĐ-CP; thực hiện thống nhất, khoa học, phản ánh đầy đủ, chính xác thông tin của từng cán bộ, công chức, viên chức kể từ khi được tuyển dụng cho đến khi không còn làm việc.

- Tại các cơ quan, đơn vị thuộc huyện đang ứng dụng các phần mềm quản lý kế toán - Misa, phần mềm Quản lý khiếu nại, tố cáo, phần mềm quản lý người có công, phần mềm quản lý tài sản công, phần mềm quản lý hộ tịch, dân cư...

### 6.5. Kinh tế số

Chỉ đạo tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành; tiếp tục phối hợp với các ngân hàng phát hành thẻ ATM cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong chi trả lương, kiểm soát các nguồn chi, hạn chế việc thanh toán không dùng tiền mặt. UBND huyện đã chỉ đạo Văn phòng HĐND-UBND nâng cấp Trang thông tin điện tử của huyện, đồng thời chỉ đạo mỗi xã có một trang thông tin điện tử để phục vụ công tác thông tin, tuyên truyền cho người dân, doanh nghiệp.

### 6.6. Xã hội số

- UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, UBND các xã đầu tư hạ tầng mạng viễn thông, internet băng thông rộng, đáp ứng kịp thời mọi nhu cầu trong quá trình chuyển đổi số. Đến nay, 100% các xã đã được phủ sóng mạng truyền thông di động và mạng internet, được trang bị các loại thiết bị điện tử để đáp ứng yêu cầu làm việc qua môi trường mạng.

- Tại trung tâm huyện, UBND huyện đã đầu tư 01 điểm phát wifi miễn phí tại quảng trường trung tâm huyện phục vụ người dân, doanh nghiệp đến tham quan, tìm hiểu, làm việc với huyện Tu Mơ Rông. Tuyên truyền cho người dân việc sử dụng và trao đổi thông tin trên các hội nhóm zalo, facebook các chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước.

- Trung tâm Văn hóa Thể thao Du lịch và Truyền thông huyện đã lắp 60 Wifi công cộng miễn phí tại 60 điểm thôn trên địa bàn 11 xã với số tiền 465.780.000 đồng<sup>25</sup>.

- Tại các đường liên thôn trên địa bàn 11 xã, đã triển khai lắp đặt hệ thống điện năng lượng mặt trời tự động chiếu sáng theo thời gian đã cài đặt, phục vụ nhân dân sinh hoạt đoàn thể tại các điểm công cộng, nhà rông văn hóa đồng thời góp phần đảm bảo an toàn giao thông.

- Công an huyện đã lắp đặt hệ thống camera tự động để giám sát, quản lý an ninh công cộng trật tự an toàn xã hội. Việc quản lý được duy trì, theo dõi thường xuyên, góp phần nâng cao ý thức người dân trong việc chấp hành luật an toàn giao thông đường bộ.

<sup>25</sup> **Xã Măng Ri:** thôn Pu Tá, Đăk Đơn, Chung Tam, Long Láy, Ngọc La; **Xã Văn Xuôi:** thôn Đăk Văn 1, Đăk Văn 2, Ba Khen; **Xã Đăk Hà:** Thôn Mô Pá, Đăk Hà, Kon Ling, Kon Pia, Đăk Pơ Trang, Ty Tu, Đăk Siêng, Ngọc Leang, Tu Mơ Rông; **Xã Tu Mơ Rông:** Thôn Tu Mơ Rông, Đăk Chum 2, Long Leo; **Xã Đăk Sao:** Thôn Năng Nhỏ 1, Năng Lớn 2, Năng Lớn 3, Kạch Nhỏ, Kạch Lớn 1, Kạch Lớn 2; **Xã Đăk Rơ Ông:** Thôn Kon Hia 1, Kon Hia 2, Kon Hia 3, Ngọc Năng 1, Ngọc Năng 2, Đăk Plò, Măng Lỡ, La Giông, Mô Bành; **Xã Đăk Tờ Kan:** Thôn Đăk HNăng, Đăk Nông, Đăk PRông, Đăk Trắng, Kon HNông, Tê Xô Ngoài; **Xã Tê Xăng:** Thôn Đăk Viên, Đăk Song, Tân Ba; **Xã Ngọc Lây:** thôn Đăk Kinh 1, Kô Xia 1, Kô Xia 2; **Xã Đăk Na:** Thôn Đăk Rê 1, Đăk Rê 2, Đăk Riếp 1, Đăk Riếp 2, Hà Lãng, Long Tum, Kon Chai, Kon Sang, Mô Pành 1, Mô Pành 2; **Xã Ngọc Yêu:** Ba Tu 2, Ngọc Đo, Tam Rin

- UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, UBND các xã đầu tư hạ tầng mạng viễn thông, internet băng thông rộng, đáp ứng kịp thời mọi nhu cầu trong quá trình chuyển đổi số. Đến nay, 100% các xã đã được phủ sóng mạng truyền thông di động và mạng internet, được trang bị các loại thiết bị điện tử để đáp ứng yêu cầu làm việc qua môi trường mạng.

- Tại trung tâm huyện, UBND huyện đã đầu tư 01 điểm phát wifi miễn phí tại quảng trường trung tâm huyện phục vụ người dân, doanh nghiệp đến tham quan, tìm hiểu, làm việc với huyện Tư Mơ Rông. Tuyên truyền cho người dân việc sử dụng và trao đổi thông tin trên các hội nhóm zalo, facebook các chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước.

### **III. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

#### **1. Kết quả đạt được**

Được sự lãnh đạo, chỉ đạo của Huyện ủy, sự hướng dẫn về chuyên môn của Sở Nội vụ, UBND huyện đã tích cực triển khai và thực hiện có hiệu quả công tác cải cách hành chính. Thực hiện nghiêm túc, công khai đầy đủ các thủ tục hành chính để thuận lợi cho tổ chức và cá nhân đến tra cứu và giao dịch; nâng cao tinh thần trách nhiệm của đội ngũ CBCCVC; không ngừng đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của cơ quan hành chính Nhà nước có hiệu lực và hiệu quả, thiết thực hơn. Từ đó tạo sự đồng thuận và giám sát cán bộ, công chức, viên chức trong quá trình thực thi công vụ; xây dựng nền hành chính từng bước hiện đại, đáp ứng nhu cầu trong giai đoạn hiện nay, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững quốc phòng - an ninh trên địa bàn huyện.

#### **2. Những tồn tại, hạn chế, nguyên nhân**

##### **2.1. Những tồn tại, hạn chế:**

- Tiến độ CCHC tại một số đơn vị còn chậm, hiệu quả thấp so với mục tiêu, yêu cầu đặt ra. Mức độ chuyên nghiệp, kỹ năng hành chính của CBCC còn hạn chế.

- Việc phát sinh hồ sơ TTHC tiếp nhận qua dịch vụ bưu chính công ích còn ít; một số hồ sơ TTHC giải quyết còn trễ hạn.

- Chưa có mô hình, sáng kiến nhằm đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác CCHC.

##### **2.2. Nguyên nhân:**

- Năng lực của một số công chức trong tham mưu công tác cải cách hành chính còn hạn chế; mức độ tiếp cận, tra cứu thông tin của cá nhân, tổ chức trong việc giải quyết TTHC hiệu quả chưa cao vì khả năng tiếp cận thông tin, trình độ, phương tiện máy móc ứng dụng công nghệ thông tin còn hạn chế. Mặt khác, người dân vẫn quen với hình thức giao dịch trực tiếp tại bộ phận một cửa.

- Việc thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích chưa được người dân, tổ chức đón nhận do tâm lý của người dân, tổ chức muốn liên hệ trực tiếp giải quyết trực tiếp. Hồ sơ TTHC bị trễ hạn



do mạng bị lỗi, nghẽn mạng, thao tác kết thúc giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính trên hệ thống chưa kịp thời, đã lập phiếu xin lỗi đối với tổ chức, cá nhân.

- Biên chế giao ít, thiếu nhân lực làm việc, chưa có hình thức động viên khích lệ thỏa đáng để chỉ đạo CBCCVC xây dựng mô hình, sáng kiến nhằm đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác CCHC.

#### **IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ 6 THÁNG CUỐI NĂM 2023**

- Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho CBCCVC, người dân, doanh nghiệp về CCHC. Đổi mới, đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, chú trọng tuyên truyền về những giải pháp, lợi ích mà chính quyền cung cấp cho người dân, doanh nghiệp; nêu gương các cá nhân, tổ chức làm tốt công tác CCHC.

- Tích cực thực hiện tốt nhiệm vụ cải cách thể chế, tập trung công tác rà soát, hệ thống văn bản quy phạm pháp luật; kịp thời kiến nghị theo thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ các văn bản trái với Hiến pháp, các quy định pháp luật hiện hành hoặc văn bản không còn hiệu lực. Đổi mới và nâng cao chất lượng công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật nhằm đảm bảo tính pháp lý, đồng bộ, cụ thể và khả thi của các văn bản được ban hành.

- Tiếp tục thực hiện cơ chế một cửa theo Nghị định số 61/2018/NĐ-CP, ngày 23/4/2018 của Chính phủ. Chú trọng tới việc tăng cường đầu tư trang thiết bị, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, bồi dưỡng kỹ năng nghiệp vụ cho cán bộ, công chức tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả huyện, xã.

- Tăng cường công tác kiểm soát thủ tục hành chính, thực hiện kiểm soát chặt chẽ việc ban hành, công khai, minh bạch thủ tục hành chính. Duy trì cơ chế tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân về quy định thủ tục hành chính.

- Tiếp tục rà soát tổ chức bộ máy, biên chế của các cơ quan hành chính nhà nước, các đơn vị sự nghiệp công lập; thực hiện việc bố trí sắp xếp, tuyển dụng, sử dụng và quản lý cán bộ, công chức, viên chức theo đúng quy định.

- Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; giáo dục đạo đức lối sống, chuẩn mực xử sự để nâng cao tinh thần trách nhiệm, ý thức phục vụ nhân dân của đội ngũ CBCC, viên chức.

- Đẩy mạnh CHCC, xây dựng nền hành chính chuyên nghiệp, hiện đại, nâng động, hoạt động có hiệu lực hiệu quả; nâng cao sự hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính Nhà nước; góp phần xây dựng môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi, thúc đẩy phát triển kinh tế-xã hội của huyện.

- Thực hiện kiểm tra công tác CCHC năm 2023 trên địa bàn huyện; Quyết định ban hành bộ tiêu chí đánh giá, chấm điểm, xác định chỉ số CCHC của UBND các xã; thường xuyên kiểm tra đột xuất công tác cải cách hành chính, việc chấp hành nội quy, quy chế, kỷ luật kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức, viên

chức và người lao động tại các đơn vị trên địa bàn huyện.

- Đẩy mạnh ứng dụng khoa học và công nghệ, nhất là công nghệ thông tin, truyền thông, công nghệ số trong hoạt động của cơ quan hành chính nhằm nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động, chất lượng phục vụ của cơ quan hành chính.

- Báo cáo chấm điểm CCHC năm 2023; công tác cải cách hành chính định kỳ theo quy định.

Trên đây là báo cáo của UBND huyện đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính 6 tháng đầu năm 2023 trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông./.

**Nơi nhận:**

- Sở Nội vụ;
- TT Huyện ủy;
- TT HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Phòng Nội vụ huyện;
- Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã;
- Lưu: VT, TH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Võ Trung Mạnh**